

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BỈM SƠN

Số: 2115/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 19 tháng 6 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội

### CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013; Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/5/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 4 Điều 11 Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Bỉm Sơn,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Trợ cấp xã hội hàng tháng cho bà: **Lê Thị Duyệt.**

Ngày, tháng, năm sinh: 03/02/1937.

Cư trú tại: Khu phố 1, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Là đối tượng: Người từ đủ 80 tuổi trở lên, không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội hàng tháng, không thuộc diện hộ nghèo;

Mức trợ cấp xã hội hàng tháng là:  $1.0 \times 270.000$  đồng = **270.000 đồng.**

(Bằng chữ: **Hai trăm bảy mươi nghìn đồng**)

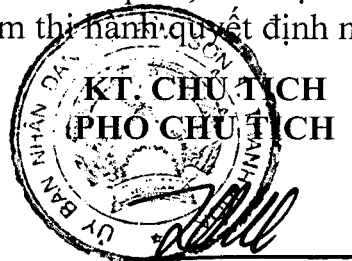
Thời gian hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2017.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Bỉm Sơn; Chủ tịch UBND phường Ba Đình; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VP, LĐTBXH.



**Mai Đình Lâm**